

Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều **55, 57, 58** của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày **13** tháng **02** năm 2023;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: **44/2023/TLST-HNGĐ** ngày **06** tháng **02** năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Công Văn Q**, sinh năm 1989,

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu;

2. Chị **Vũ Thị Hương**, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Bản C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q tự nguyện tìm hiểu, sống chung từ năm 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số **07** ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu cấp cho chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q xác định hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh Công Văn Q và chị Vũ Thị H sống chung hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Ngày 06/02/2023 chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên công nhận chị H và anh Q thuận tình ly hôn. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị H và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không

trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày **13 tháng 02 năm 2023** giữa chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q xác định chị Hương và anh Quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Do chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, chồng do vậy cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q không có con chung.

- Về tài sản chung: Do chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng trong đó chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q mỗi người phải chịu là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Xác nhận chị Vũ Thị H và anh Công Văn Q đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số: **AA/2021/0000978 ngày 06/02/2023** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA Dân sự huyện Than Uyên;
- UBND xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng